

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76 /2018/HSST.

Ngày: 21/08/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Đặng Đình Hiền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Điệp

Ông Hoài Đức Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2018, Tại nhà Văn Hóa ấp 1, Xã A, huyện NT, tỉnh ĐN. Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/HSST ngày 5 tháng 07 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/HSST-QĐXX ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Q N, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: số 2A Lương Văn C, phường 15, quận s , thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: ấp Thành Công, Xã B, huyện NT, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Ân, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Bích Liên, sinh năm 1969. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim Hằng, sinh năm 1989 và có 1 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 9/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 09/3/2018, Nguyễn Q N sử dụng số điện thoại 0933444875 gọi điện cho một người đàn ông tên Mập (không rõ nhân thân) hỏi mua 02 gói ma túy đá (loại **Methamphetamine**) với giá 6.000.000 đồng, Mập hẹn Nhân tại cổng công trình thuộc ấp Phước Lý, Xã C, huyện NT, tỉnh ĐN để

mua bán ma túy. Sau khi mua xong Nhân cất giấu trong người rồi đi về nhà tại ấp Thành Công, Xã B, huyện NT, tỉnh ĐN. Tại đây, Nhân lấy một ít ma túy bỏ vào trong 2 ống nhựa dài khoảng 2cm rồi hàn kín 2 đầu để sử dụng, số còn lại Nhân đem cất giấu trong tủ quần áo tại phòng ngủ của Nhân.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nhân lấy 02 ống nhựa có chứa ma túy để vào cổ tay áo bên phải của Nhân và đi đến cổng nhà nghỉ Quách Thị Phượng thuộc ấp 2, Xã B, huyện NT rồi điện thoại cho Thân Thị Quỳnh Như (sinh năm 1994) ngụ tại ấp Thành Công, Xã B, huyện NT, tỉnh ĐN cùng nhau sử dụng ma túy, Như đồng ý. Trong lúc đợi Như đến thì Nhân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: - 02 (hai) đoạn ống hút được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng có chữ ký của Nguyễn Q N, Nguyễn Thành Danh và Nguyễn Thị Én được **ký hiệu M1**.

- 8.000.000 đồng là tiền riêng của chị Nguyễn Thị Kim Hằng (vợ Nhân) đưa cho Nhân để Nhân chuộc lại vòng vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của Nhân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai trả lại cho chị Hằng.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0933444875, là tài sản của Nhân liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe máy Cub 50 biển số 66-701PD của anh Trần Thái Hà (cậu ruột Nhân) nhưng hiện nay xe đã bị xóa số khung số máy. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tra cứu được để làm rõ chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Q N tại ấp Thành Công, Xã B, huyện NT, tỉnh ĐN còn thu giữ thêm:

- 01 gói ny lon được hàn kín bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng có chữ ký của Nguyễn Q N, Nguyễn Thị Kim Hằng và Nguyễn Thái Hà được **ký hiệu M2**.

- 01 gói ny lon có chứa các chất tinh thể màu trắng được buộc bằng sợi dây thun có chữ ký của Nguyễn Q N, Nguyễn Thị Kim Hằng và Nguyễn Thái Hà được **ký hiệu M3**.

* Tại bản kết luận giám định số 161/PC54-GĐMT ngày 14-3-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định ma túy, có trọng lượng: 0,2598 gam. Loại: **Methamphetamine**.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định ma túy, có trọng lượng: 9,1972 gam. Loại: **Methamphetamine**.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định ma túy, có trọng lượng: 18,9315 gam. Loại: **Dimethyl sulfone**.

Dimethyl sulfone không nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 và Nghị định sửa đổi, bổ sung số 126/2015/NĐ-CP ngày 09/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

* Tại kết luận giám định số: 371/PC54-GĐMT ngày 1/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định có **hàm lượng Methamphetamine: 55,80%**

+ Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định có **hàm lượng Methamphetamine: 67,30%**

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Q N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tình tiết và chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 71/CT.VKS-HS ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo **Nguyễn Q N** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị :

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Q N từ 06 năm đến 07 năm tù ;

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Nguyễn Q N không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về trách nhiệm hình sự: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, tại Xã B, huyện NT, tỉnh ĐN. Nguyễn Q N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

9,457 gam ma túy đá (loại **Methamphnetamine**) để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo **Nguyễn Q N** đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng; cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Nhân** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Q N** từ 6 năm đến 07 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Đối với **Thân Thị Quỳnh Như** chưa sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý **Như** là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên **Mập** đã bán ma túy cho **Nguyễn Q N**, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen do **Nhân** sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 sim số 0933444875 là tài của **Nhân** dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 8.000.000 đồng là tiền riêng của chị **Nguyễn Thị Kim Hằng** (vợ **Nhân**) đưa cho **Nhân** để **Nhân** chuộc lại vòng vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của **Nhân** nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai trả lại cho chị **Hằng** là phù hợp.

- 01 xe máy Cub 50 biển số 66-701PD của anh Trần Thái Hà (cậu ruột Nhân) nhưng hiện nay xe đã bị xóa số khung số máy. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tra cứu được để làm rõ chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Q N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q N 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 9/3/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen do Nhân sử dụng vào việc phạm tội nên.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định gồm 01 gói niêm phong số 371/PC54-GĐMT ngày 2/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0933444875 là tài của Nhân dùng vào việc phạm tội .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9/7/2018 và ngày 3/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Q N phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hiền

